

TIẾN SĨ GIẤY

(NGUYỄN KHUYẾN)

I – BÀI TẬP

1. Câu hỏi 1, sách giáo khoa, trang 54.
2. Câu hỏi 2, sách giáo khoa, trang 54.

3. Anh (chị) có nhận xét gì về phong cách châm biếm của Nguyễn Khuyến thể hiện qua các cụm từ *sao mà nhẹ, ấy mới hời*.

4. Các nhà thơ trào phúng rất chú ý đến hiệu quả nghệ thuật mà câu thơ kết có thể đưa lại. Trong bài *Tiến sĩ giấy*, điều này đã được thể hiện như thế nào ?

5. Tại sao có thể nói bài thơ còn toát ra ý tự trào ?

6. Khái quát về cái nhìn nghệ thuật của nhà thơ đối với thời cuộc, đối với nền Nho học buổi suy vi và đối với bản thân con người nhà nho được thể hiện qua bài thơ.

II – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

1. Các đối tượng miêu tả và châm biếm trong bài :

– Những đồ chơi hình ông tiến sĩ làm bằng giấy cùng một ít phẩm màu xanh đỏ, dành cho trẻ em trong dịp tết Trung thu.

– Những kẻ mang danh khoa bảng mà không có thực chất, luôn vênh vang không biết liêm sỉ.

– Chính con người tác giả với thân phận éo le và tình cảnh trớ trêu của ông (đỗ đạt cao, có tài năng, chịu ơn vua, ơn nước đã nhiều mà không làm được gì cho quốc gia, dân tộc trong buổi vận nước gian nan).

Tất cả các đối tượng này được hợp nhất vào một hình tượng : ông tiến sĩ giấy.

2. Trong hai câu 1 – 2, từ *cũng* thoát tiên gây ấn tượng rằng tác giả khen đồ chơi được chế tác khéo, rất giống người thật. Nhưng thực ra, từ này được dùng với giọng châm biếm. Với nó, nhà thơ đã tóm bắt được cái *giả* của đối tượng ngay lúc đối tượng giống thật hơn bao giờ hết. Nhưng đối tượng đây là đối tượng nào ? Hẳn nhiên, nhà thơ không hoài hơi chế giễu một thứ đồ chơi vô tri. Vậy thì, đối tượng bị chế giễu không còn ai khác ngoài những ông nghề thật – thật mà giả.

Qua cách đối lập *mảnh giấy* với *thân giáp bằng, nét son* với *mặt văn khôi* ở hai câu 3 – 4, tác giả đã nói lên được thực chất hèn kém của những ông nghề "thật" ("thật" hiểu theo nghĩa là người bằng xương bằng thịt chứ không phải là người chân chính). Danh phận những ông nghề ấy xem ra chẳng được tạo dựng bằng một nội lực, công phu gì ghê gớm mà ngược lại, bằng một cái gì đó rất đổi hình thức, phù phiếm, đến từ phía ngoài. *Thân giáp bằng* cao trọng dường ấy sao lại có thể được *làm nên* từ vài mảnh giấy mỏng manh, tầm thường ? *Mặt văn khôi* quý hiển, rõ ràng thế kia sao lại có thể được *điểm rõ* nhờ mấy nét son bôi quét sơ sài ?

Nhưng sự thực đã là thế, vậy thì cái *thân giáp bằng* kia, cái *mặt vắn khô* nọ hoá ra cũng chẳng lấy gì làm danh giá cho lắm.

3. Qua các cụm từ *sao mà nhẹ*, *ấy mới hời*, ta nhận thấy Nguyễn Khuyến có một phong cách châm biếm nhẹ nhàng mà thâm thúy, sâu cay. Tác giả cất tiếng cười với một nỗi chua chát ngấm ngấm chứ không hoàn toàn với sự hả hê, khoái trá.

4. Trong nghệ thuật làm thơ trào phúng, các nhà thơ rất chú ý tạo "chấn động" ở câu kết. Bài *Tiến sĩ giấy* cũng thuộc trường hợp này. Tất nhiên, để cho nó có thể gây được ấn tượng mạnh, nhà thơ khi viết những câu đầu tiên phải tìm cách đánh lạc hướng độc giả, gợi lên ở họ cảm giác phân vân nghi hoặc. Đúng là đọc phần đầu bài thơ, chúng ta vẫn thấy nhà thơ có vẻ trung thành với mục tiêu *vịnh ông tiến sĩ đồ chơi*, dù ông không ngừng đưa ra những thông tin mang một hàm ý khác. Nhưng chỉ đến câu kết, ta mới hiểu sâu sắc về đích ngấm thực sự của bài thơ là các ông tiến sĩ bằng xương, bằng thịt. Ngoài điều này, câu thơ có vẻ mang sắc thái của một tiếng chửi – không xa xôi, mát mẻ mà thẳng thừng, trực diện để kết luận về cái thực chất không ra gì của đối tượng. *Đồ chơi* theo văn cảnh còn có nghĩa là *đồ dỏm*, *đồ bỏ*, *đồ vô tích sự*.

5. Có thể nói bài thơ còn toát ra ý tự trào bởi nó viết về những ông nghè, mà bản thân Nguyễn Khuyến cũng là người thuộc số đó, dù trên thực tế, ông rất khác với loại "hữu danh vô thực". Vả chăng, Nguyễn Khuyến không bao giờ là kẻ hợm mình, thậm chí còn là người nghiêm khắc với bản thân hơn ai hết. Bài thơ thể hiện một cái nhìn mới về con người của tác giả. Quả thực, tác giả đã thấy mất lòng tin về một hình mẫu con người từng được chế độ phong kiến đề cao và ông hết sức nhạy cảm trong việc phát hiện ra mâu thuẫn giữa cái danh và cái thực ở loại người này. Thước đo của ông, không có gì khác, chính là khả năng *ích gì cho buổi ấy*, tức là khả năng đảm trách được những việc lớn của quốc gia trong lúc vận nước đang nguy khốn. Nếu hiểu bài thơ như thế, ta sẽ không còn phân vân khi cho rằng bài thơ có thoáng ý tự trào.

6. Nguyễn Khuyến đã có cái nhìn thấu suốt về thời cuộc với sự lên ngôi của cái nhớ nhãng, sự tuột dốc của các giá trị tinh thần vốn một thời được đề cao, trọng vọng, sự bất lực của những kẻ "mũ cao áo dài" trước đòi hỏi của hiện tình đất nước. Nguyễn Khuyến cũng bộc lộ cái nhìn đầy nghi ngờ về hình mẫu con người được đào tạo nơi "cửa Khổng sân Trình" mà bản thân ông, oái oăm thay, là một ví dụ sinh động. Trong con mắt của ông, con người lí tưởng truyền thống bây giờ chỉ còn là cái vỏ rỗng tuếch.